

Bản án số: 66/2023/HS-ST  
Ngày 06 – 9 – 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Phan Kiên Nhân
- Ông Nguyễn Hoàng Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Định – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Đinh Thị H1; chồng Châu Thành K và 02 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 19/10/2022, bị cáo bị Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1/ Bà Trần Thị H2, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Bà Tôn Thị H3, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Bà Tôn Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/4/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã N, huyện T tiến hành kiểm tra tại nhà ông Phạm Văn D, sinh năm 1966, thuộc ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Thị M, Trần Thị H2, Tôn Thị H3 và Tôn Thị T đang có hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền và thu giữ các tang vật gồm:

- 10 (Mười) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam thu trên người các đối tượng gồm:
  - + Nguyễn Thị M số tiền 1.205.000 đồng;
  - + Tôn Thị T số tiền 3.080.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, đã qua sử dụng;
  - + Trần Thị H2 số tiền 626.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen, đã qua sử dụng;
  - + Tôn Thị Hằng số tiền 600.000 đồng

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị M khai nhận vào thời gian trên ông Phạm Văn D có nhờ M (là cháu vợ ông D) đến nhà giữ cháu nội để vợ chồng ông D ra vườn hái chanh. Khi đang ở nhà ông D thì M có tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng H2, H3 và T. Hình thức chơi là đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, có tổng cộng 112 lá bài chia làm 04 tụ bài, mỗi tụ bài được 20 lá bài riêng người chia bài thì được 21 lá bài, các lá bài còn lại để giữa cho các tụ bài tự rút, không quy ước người làm cái, mỗi bàn chỉ có 01 người thắng, người thắng có 04 lá bài giống nhau thì gọi là tới “Quan” - các tụ bài còn lại thua mỗi người 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng), nếu người thắng có 04 lá bài khác nhau thì gọi là tới “Chon” – các tụ bài còn lại thua mỗi người 10.000 đồng (Mười ngàn đồng), các đối tượng chơi được 04 bàn đến bàn thứ 5 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Trước khi tham gia đánh bạc M mang theo số tiền 1.235.000 đồng, sử dụng 235.000 đồng để đánh bạc, đánh thua 30.000 đồng; T mang theo số tiền 3.020.000 đồng, sử dụng 20.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 60.000 đồng; H2 mang theo số tiền 626.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, đánh không thắng, không thua; H3 mang theo số tiền 630.000 đồng, sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc, đánh thua 30.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 385.000 đồng (Ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Nguyễn Thị M đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục vi phạm nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

- 10 (Mười) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng;
- Tạm giữ của Nguyễn Thị M: tiền Việt Nam 1.205.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu S màu đen, đã qua sử dụng;
- Đối với đồ vật, tài liệu đã thu giữ của các đối tượng Trần Thị H2, Tôn Thị H3 và Tôn Thị T đã xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKSTB ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị M thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Trần Thị H2, Tôn Thị H3 và Tôn Thị T tham gia đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự đồng thời bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Công an xã N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xử lý tang vật có liên quan là có cơ sở.

Đối với Phạm Văn D có nhờ bị cáo M qua nhà giữ cháu nội để đi vườn hái chanh, không biết M và các đối tượng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà của ông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập đến việc xử lý là có căn cứ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 205.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng. Trả cho bị cáo M số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt, cam kết không tái phạm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 26/4/2023 Công an xã N, huyện T tiến hành kiểm tra tại nhà ông Phạm Văn D, sinh năm 1966, thuộc ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Thị M (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), Trần Thị H2, Tôn Thị H3 và Tôn Thị T đang có hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền và thu giữ các tang vật có liên quan. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 385.000 đồng (Ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng), trong đó bị cáo Nguyễn Thị M sử dụng số tiền 235.000 đồng (Hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng) để tham gia đánh bạc.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm đảm bảo tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 205.000 đồng của bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị: 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo M số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 19/7/2023.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo M phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 205.000 đồng (Hai trăm lẻ năm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số N<sub>o</sub> 0004676 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 10 (Mười) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo M số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số N<sub>o</sub> 0004676 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 19/7/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- UBND xã Ngải Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thanh Thảo**